

Số: /2026/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

Xin ý kiến tham vấn

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách thu nhập tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc và người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16;

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành quy định chính sách thu nhập tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc và người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách thu nhập tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc, người lao động tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, một số hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của Thành phố và người làm việc tại một số cơ quan trung ương trên địa bàn Thành phố theo quy định tại Luật Phát triển đô thị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập.

Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động ở các vị trí lái xe phục vụ cho lãnh đạo Thành phố có chức vụ, chức danh tương đương Bộ trưởng trở lên mà theo quy định pháp luật được áp dụng chính sách như công chức thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

Người trong độ tuổi lao động được cấp có thẩm quyền phân công, điều động đến làm việc tại hội theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền và người được tuyển dụng trong chỉ tiêu biên chế của hội theo quy định tại các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ nêu tại khoản 4 Điều này.

2. Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người lao động do cơ quan, đơn vị trực tiếp ký hợp đồng lao động để thực hiện một số loại công việc bao gồm:

a) Các công việc hỗ trợ phục vụ theo quy định của pháp luật tại các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ quy định tại khoản 4 Điều này; một số cơ quan Trung ương trên địa bàn Thành phố quy định tại khoản 5 Điều này (trừ trường hợp nêu tại điểm l, điểm m khoản này);

b) Các công việc phục vụ tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố bao gồm: lái xe, bảo vệ; lễ tân, phục vụ; tạp vụ; trông giữ phương tiện; bảo trì, bảo dưỡng, vận hành trụ sở, trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động của đơn vị;

c) Các công việc hỗ trợ phục vụ khác thuộc danh mục vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập không được xác định là viên chức mà hợp đồng lao động được ký trước ngày 01 tháng 7 năm 2026 theo đúng quy định của pháp luật tại thời điểm ký kết, khi hết hạn hợp đồng, các công việc này được người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập xác định là công việc phục vụ khác và ký hợp đồng để thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Các trường hợp đang làm việc theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp nêu tại khoản 1 Điều này) tại các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ sau đây:

- a) Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố;
- b) Liên hiệp các Hội Văn học - Nghệ thuật Thành phố;
- c) Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị Thành phố;
- d) Liên minh Hợp tác xã Thành phố;
- đ) Hội Nhà báo Thành phố;

e) Hội Chữ thập đỏ Thành phố.

5. Người làm việc tại các cơ quan Trung ương có trụ sở đóng trên địa bàn Thành phố, bao gồm:

- a) Công chức thuộc Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh;
- b) Công chức thuộc Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh;
- c) Công chức thuộc Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, các Tòa án nhân dân khu vực Thành phố Hồ Chí Minh;
- d) Công chức thuộc Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các Viện kiểm sát nhân dân khu vực Thành phố Hồ Chí Minh;
- đ) Công chức thuộc Thuế Thành phố Hồ Chí Minh;
- e) Công chức thuộc Chi cục Hải quan khu vực II;
- g) Công chức thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực II;
- h) Công chức thuộc Ngân hàng Nhà nước khu vực II;
- i) Công chức, viên chức thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh;
- k) Công chức thuộc Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- l) Sĩ quan, hạ sĩ quan trong chỉ tiêu biên chế thuộc Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- m) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong chỉ tiêu biên chế và công nhân viên chức quốc phòng thuộc Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Nghị quyết này không áp dụng đối người làm việc tại các cơ quan thuộc Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3: Mức chi thu nhập tăng thêm

1. Chi thu nhập tăng thêm tối đa là 1,8 lần mức lương ngạch, bậc, chức vụ đối với các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 và điểm a, điểm b khoản 5 Điều 2 Nghị quyết này.
2. Chi thu nhập tăng thêm tối đa 3.000.000 đồng/người/tháng đối với các đối tượng còn lại theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết này.
3. Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định cụ thể mức chi thu nhập tăng thêm theo hệ số và mức tiền cụ thể trong dự toán ngân sách hằng năm.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Kinh phí thực hiện chi thu nhập tăng thêm từ nguồn cải cách tiền lương còn dư của Thành phố, cụ thể như sau:

1. Đối với 03 tháng cuối năm 2026: nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn cải cách tiền lương được cân đối trong dự toán năm 2026.

2. Từ năm 2027 trở đi, khi xây dựng dự toán ngân sách hằng năm, sau khi Thành phố bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội theo quy định của cấp có thẩm quyền; trên cơ sở nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố bố trí dự toán chi thu nhập trong dự toán ngân sách.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Kịp thời triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

b) Quy định, hướng dẫn việc sử dụng kết quả theo dõi, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cá nhân theo quy định của cơ quan có thẩm quyền để làm cơ sở chi thu nhập đảm bảo nguyên tắc theo kết quả, hiệu quả công việc nhằm nâng cao hiệu suất làm việc, năng suất lao động tương xứng với giá trị sức lao động và đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; gắn với cải cách hành chính, tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; giao thẩm quyền thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Thành phố và phải công khai, dân chủ, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

c) Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố được áp dụng quy định này để chi thu nhập tăng thêm cho người được ký kết hợp đồng lao động để làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ; công việc hỗ trợ thuộc Danh mục vị trí việc làm viên chức theo nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của đơn vị, từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định pháp luật, không sử dụng ngân sách Thành phố.

d) Định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố kết quả thực hiện và nguồn cải cách tiền lương còn dư của Thành phố.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với người do cơ quan, đơn vị trực tiếp ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ và công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập trước ngày 01 tháng 7 năm 2026 theo đúng quy định của pháp luật tại thời điểm ký kết, đang được hưởng chính sách chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND quy định chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 70/2025/NQ-HĐND, kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thực hiện như sau tiếp tục được hưởng chính sách chi thu nhập tăng thêm đến hết thời hạn hợp đồng.

2. Các trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 2 Nghị quyết này không đồng thời hưởng chính sách chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND,

được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 70/2025/NQ-HĐND kể từ thời điểm thực hiện chế độ tiền lương theo cơ chế thị trường theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2026.
2. Bãi bỏ các Nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Quy định chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 98/2023/QH15/ ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Nghị quyết số 70/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Khóa ... Kỳ họp thứ....thông qua ngày tháng.....năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- BTT UBMTTQVN Thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN xã, phường và đặc khu;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (BPC-.....).

CHỦ TỊCH